



Diên vĩ

Đóa Hoa Hoàng dã

Ngũ Yên

To:

Phụng Lian Dan Vian Hiền Thiên  
Aeri Erilyn BayĐình Anavi CamĐình

*The Wild Iris*

# The Wild Iris

Pulitzer Prize 1993.

William Carlos Williams Award

Louise Gluck

Nobel Prize 2020

## Diên Vĩ

Đóa Hoa Hoang dã

Thơ Tuyển

Ngu Yên Dịch



## GIỚI THIỆU TẬP THƠ THE WILD IRIS

Tập thơ The Wild Iris ấn hành năm 1992 đã mang lại giải thưởng Pulitzer cho thi sĩ Louise Gluck.

Trước khi lãnh giải Nobel văn chương năm 2020, bà đã là một thi sĩ nổi tiếng, Đoạt một số giải thưởng và tước hiệu quan trọng, như Thi sĩ Công huân quốc gia năm 2003-2004.

Thi sĩ Robert Hass nhận xét về bà: “...*một trong những nhà thơ trữ tình thuần túy và thành công nhất hiện nay.*”

The Wild Iris, Diên Vĩ - Đóa Hoa Hoang Dã, là một tập hợp thơ tuyển chọn những bài miêu tả khu vườn của thi sĩ. Trong 54 bài thơ này, bà diễn đạt thâm trầm những thao thức của linh hồn, những câu hỏi về siêu nhiên, những hình ảnh bình thường trở thành ẩn dụ, dụ ngôn nhắc nhở ý nghĩa trong đời sống hàng ngày.

The Wild Iris khi mới đọc qua có thể có cảm nhận nó đơn giản, không có gì mới lạ, kể lẻ tâm tình. Nếu đọc đôi lần, đọc kỹ hơn, thơ Wild Iris trở nên phức tạp và sâu sắc. Chẳng những đòi hỏi người đọc phải có kinh nghiệm sống, mà còn phải có tư duy về kinh nghiệm đã trải qua hoặc đã từng quan sát.

Ví dụ, viết về Thượng Đế qua một đoạn nội tâm độc thoại, bà đưa ra một điều cơ bản đáng suy tư: Thượng Đế luôn luôn đòi hỏi con người phải kính mến, yêu thương Thượng Đế để được đáp trả những ân sủng.

[...]

*Tháng năm dài đen tối,  
chúng con thay phiên canh giữ vườn địa đàng,  
những giọt lệ đầu tiên trào ra khỏi mắt  
như mặt đất sa mù bởi cánh hoa,*

vài cánh đỏ sậm,  
vài cánh đỏ màu thịt tươi.  
Chúng con không bao giờ nghĩ  
đang học từ cha cách sống giáo điều.  
Đơn thuần chúng con hiểu,  
không phải bản tính người,  
chỉ yêu thương vì muốn được yêu thương.  
(*Matins.*)

Về mặt học thuật, trong tập thơ này, bà sử dụng rất nhiều phương pháp nhân cách hóa, hình tượng hóa. Những bông hoa, thời tiết, cảnh trí, trở thành nhân vật, nói lên những nhận xét từ góc nhìn của chúng, cho dù đó là ý niệm, quan điểm của thi sĩ.

Nhân cách hóa là kỹ thuật quen thuộc vì hầu hết mọi người trải qua tuổi thơ đều đã từng nghe kể chuyện, xem hình, theo dõi phim với những vai chính như con thú, bông hoa, chim chóc nói tiếng người. Tiềm thức đó dẫn từ ngụ ngôn đi vào hiện thực đời sống, dễ dàng nhận diện tứ thơ và ẩn nghĩa bên trong.

Bà sử dụng chữ nghĩa giản dị, dễ hiểu; xây dựng những tứ thơ bình thường, hầu hết là những kinh nghiệm xảy ra thường ngày; để gói ghém những điều cần giải mã hoặc cần kinh nghiệm để nhận thức.

Như nói về gió, ngụ ý về đời sống con người:

*Đời người sống như cánh chim bay  
bắt đầu và chấm dứt trong tĩnh lặng  
bắt đầu và chấm dứt, trong dạng âm vang  
bay vòng cung từ cây Bạch dương đến cây Táo.*  
(*Retreating Wind.*)

Sử dụng hiện tượng hóa thuần thực nói lên sự thấm nhuần của thi sĩ về một vật thể hoặc sinh vật không phải là người. Dùng phẩm chất của những thứ không-người để ngụ ý phẩm chất làm người. Kỹ thuật này pha lẫn giữ tự sự và ẩn dụ có khả năng cứu mang nhiều lớp hoặc nhiều ý nghĩa. Tuy nhiên, việc này đòi hỏi một khả năng tưởng tượng phong phú, nhưng không quá độ phiêu lưu, tạo ra những tứ thơ có chất lượng chinh phục người đọc. Dù biết lời thơ là những hư cấu từ kinh nghiệm và nhận thức, nhưng người đọc vẫn cảm thấy thú vị và hài lòng.

Ví dụ:

*Đôi khi đàn ông hay đàn bà áp đặt tuyệt vọng*

*lên người khác,*

*gọi là bóc lột trái tim,*

*nói một cách khác, lột trần linh hồn*

[...]

*(Love in Moonlight.)*

Đọc thơ trong The Wild Iris, không phải đọc trực tiếp từ tác giả, mà đọc từ những “bản chất, cá tính” của cỏ, hoa, thiên nhiên, đồ vật. Vì vậy, đôi lúc, tứ thơ gây bối ngỡ, lý luận lạ lẫm, và chữ nghĩa như những dấu hỏi.

Trong tập thơ này, người đọc tìm thấy nhiều bài thơ mang tựa đề giống nhau, như Kinh Sáng (Matins), Kinh Chiều (Vespers). Có lẽ, dụng ý của bà cho người đọc theo dõi hai loại kinh dài, chia làm nhiều đoạn, nhưng không liên tục, mà trình bày theo kỹ thuật mảnh rời trong khuynh hướng Hậu Hiện Đại. Những mảnh rời trong cùng một tựa đề cho phép người đọc theo dõi từng chủ đề phụ và nội dung khác nhau. Nói một cách khác, không có tính nhất quán nhưng có tính liên đới. Thơ có nội dung và ý nghĩa liên đới xuất hiện trong thơ mảnh rời, thơ Đa đầu, thơ Mô hình và nghệ thuật quảng cáo.

Khác với đọc thơ Octavio Paz, Luis Borges, tôi có cảm giác như đang nghe hai người thầy tận tình chia sẻ những trầm tư khó hiểu trong đời người. Đọc Pablo Neruda, có cảm giác đang làm quen với một chính trị gia thi sĩ, từng trải phong lưu, thâm thúy nghệ thuật phụ nữ. Đọc Federico Garcia Lorca, cảm tưởng đang tận hưởng tâm tình lãng mạn của một nghệ sĩ tài hoa vượt bậc. Gây cho mình ấn tượng chưa biết thế nào là yêu. Tiếc thay, anh qua đời quá sớm... Đọc The Wild Iris, tôi thấy được người chị hiền hậu ghé thăm, kể nghe những chuyện tỉ mỉ vui buồn. Có chuyện thâm trầm. Có chuyện ngộ nghĩnh. Có chuyện mới lạ... Tuy vậy, không phải chuyện nào cũng dễ hiểu. Có nhiều lúc phải yêu cầu chi kể lại để có thể nắm bắt nhiều hơn. Ngồi nghe những chuyện đời quen thuộc với ý nghĩa tinh vi, làm ấm lòng những ai không vừa ý cuộc sống. Những ai chán nản vì *yên ba thâm xứ hữu ngư châu*. (\*)

Louise Gluck phát hành 17 tác phẩm thơ trước khi lãnh giải Nobel. Mỗi tác phẩm của bà là mỗi bề mặt khác nhau của kinh nghiệm sống và nghệ thuật thơ từ phẩm chất riêng tư, không tiền phong cũng không truyền thống. Thơ của bà có khả năng xâm nhập vào đám đông và lưu lại những soi sáng văn chương.

Ghi:

Những bài thơ trong The Wild Iris được diễn đạt qua hình thức câu vắt hàng theo nhịp điệu và ý nghĩa do tác giả chọn lựa. Khi dịch sang tiếng Việt, tôi xin đổi thể thơ, một cách nào đó cho phù hợp với văn chương thơ Việt. Không tuân theo tính thần và hình thể câu vắt hàng.

Tôi cũng chọn phương pháp dịch theo văn hóa Việt, với mục đích, làm sao cho người đọc có thể cảm giác gần gũi với thơ Tự do tiếng Việt. Dĩ nhiên, dịch thơ là một công việc liều lĩnh như một kẻ ngoan cố, bị cảnh cáo, vẫn lần mò đi vào rừng lúc chạng vạng dày đặc sương mù.

(\*) *Uống Rượu Tiêu Sầu. Cao Bá Quát.*



## DIÊN VĨ, ĐÓA HOA HOANG DÃ.

*[Lời tự sự của đóa hoa Diên vĩ.]*

Đến cuối đường khổ đau  
thấy một cánh cửa.

Tôi vẫn nhớ, xin nhắc lại:  
các người gọi đây là cửa chết.

Bên trên, tiếng động, cảnh thông lắc lư.  
Rồi vắng lặng. Nắng yếu ớt  
lung linh trên đất khô cằn.

Thật là khủng khiếp để được tồn tại  
ý thức phải chôn vào lòng đất tối tăm.

Như vậy, kể như đã chết:  
điều mà chúng ta lo sợ,  
là linh hồn không thể lên tiếng,  
trở thành một kết thúc bất ngờ,  
mặt đất cứng vẫn uốn cong hình cầu. (\*)  
Và tôi phải làm gì để trở thành đàn chim  
bay trong bụi cây thấp.

Các người không còn nhớ  
lối về từ thế giới bên kia  
Nói cho các người biết, tôi có thể kể:  
bất kỳ chuyện gì nhớ lại  
khi trở về từ cõi lãng quên

để tìm ra lời nói:

“đòi tôi từ nhụy hoa  
tuôn một dòng suối lạ thường,  
xanh thẳm  
làm đậm màu nước biển xanh lơ.” (\*\*)

(\*) Mặt đất cứng uốn cong một chút.

(\*\*) “đòi tôi từ tâm điểm  
tuôn một dòng suối lớn  
xanh thẳm [*chảy vào đại dương*]  
pha đậm màu nước biển xanh lơ.”

### **The Wild Iris.**

At the end of my suffering  
there was a door.

Hear me out: that which you call death  
I remember.

Overhead, noises, branches of the pine shifting.  
Then nothing. The weak sun  
flickered over the dry surface.

It is terrible to survive  
as consciousness  
buried in the dark earth.

Then it was over: that which you fear, being

*The Wild Iris*

a soul and unable  
to speak, ending abruptly, the stiff earth  
bending a little. And what I took to be  
birds darting in low shrubs.

You who do not remember  
passage from the other world  
I tell you I could speak again: whatever  
returns from oblivion returns  
to find a voice:

from the center of my life came  
a great fountain, deep blue  
shadows on azure seawater.

## KINH SÁNG.

Mặt trời tỏa sáng; bên cạnh hộp thư,  
cây Bạch dương thân chẻ hai,  
lá xếp lớp như vảy cá.  
Bên dưới, những cọng Thủy Tiên trắng,  
Ice Wings, Cantatrice (\*);  
lá tím đậm màu man dại.  
Ông Nô-ê (\*\*) nói, người bi quan thường ghét mùa xuân,  
do mất thăng bằng giữa nội tâm và ngoại cảnh.  
Tôi lý luận cách khác – vâng, tuy chán nản bi quan  
nhưng trong trạng thái say mê (\*\*\*)  
liên hệ với cây Bạch dương đang sống,  
thân thể tôi thực sự uốn éo theo gốc cây chẻ hai,  
[cảm giác] hầu như yên bình,  
vào buổi chiều mưa  
gần như có thể cảm thấy  
nhựa cây sủi bọt nổi lên:  
Ông Nô-ê nói,  
đây là lầm lỗi của người chán nản,  
đồng cảm với thân cây,  
trong khi trái tim hạnh phúc  
thơ thần trong vườn như một chiếc lá rơi,  
ông chỉ minh họa đúng một phần,  
không phải toàn thể.

(\*) Ice Wings là một loại thú vật như rồng có cánh bay, thuộc về huyền thoại; Cantatrice là nữ ca sĩ opera; không rõ nhà thơ muốn ám chỉ loại hoa loại cây gì.

(\*\*) Nô-ê (Noah) là nhân vật trong Cựu Ước được Thiên Chúa giao nhiệm vụ đóng tàu lớn, chở gia đình và thú vật đi trốn lụt Đại Hồng Thủy.

(\*\*\*) Nhưng theo ý nghĩa say mê.

### **Matins.**

The sun shines; by the mailbox, leaves  
of the divided birch tree folded, pleated like fins.  
Underneath, hollow stems of the white daffodils,  
Ice Wings, Cantatrice; dark  
leaves of the wild violet. Noah says  
depressives hate the spring, imbalance  
between the inner and the outer world. I make  
another case—being depressed, yes, but in a sense  
passionately  
attached to the living tree, my body  
actually curled in the split trunk, almost at peace,  
in the evening rain  
almost able to feel  
sap frothing and rising: Noah says this is  
an error of depressives, identifying  
with a tree, whereas the happy heart  
wanders the garden like a falling leaf, a figure for  
the part, not the whole.

## KINH SÁNG.

Lạy cha muôn đời biệt tích,  
lần đầu tiên khi chúng con bị xua đuổi ra khỏi thiên đàng,  
cha tạo ra một nơi y hệt nhưng mang ý nghĩa khác,  
để dạy chúng con một bài học;  
ngoài ra, mọi thứ đều giống nhau,  
hương sắc đẹp, cả hai nơi đều có,  
phẩm hình đẹp đều không thể thay thế,  
ngoại trừ, chúng con không hiểu bài học đó là gì.  
Bị bỏ rơi, chúng con làm cho nhau kiệt sức.  
Tháng năm dài đen tối,  
chúng con thay phiên canh giữ vườn địa đàng,  
những giọt lệ đầu tiên trào ra khỏi mắt  
như mặt đất sa mù bởi cánh hoa,  
vài cánh đỏ sậm,  
vài cánh đỏ màu thịt tươi.  
Chúng con không bao giờ nghĩ  
đang học từ cha cách sống giáo điều.  
Đơn thuần chúng con hiểu, không phải bản tính người,  
chỉ yêu thương vì muốn được yêu thương.

### **Matins.**

Unreachable father, when we were first  
exile from heaven, you made  
a replica, a place in one sense  
different from heaven, being  
designed to teach a lesson: otherwise  
the same - beauty, on either side, beauty

*The Wild Iris*

without alternative - Except  
we didn't know what was the lesson. Left alone,  
we exhausted each other. Years  
of darkness followed; we took turns  
working the garden, the first tears  
filling our eyes as earth  
misted with petals, some  
dark red, some flesh-colored -  
We never thought of you  
whom we were learning to worship.  
We merely knew it wasn't human nature to love  
only what returns love.

## HOA KÈN BA CÁNH. (\*)

*[Lời tự sự của Hoa Kèn.]*

Khi tôi tỉnh dậy, thấy đang ở giữa rừng.  
Âm u dường như tự nhiên, nhiều mảnh trời sáng lấp ló  
qua lá cành thông dày đặc.

Tôi không biết gì cả; không thể làm gì khác hơn nhìn ngắm.  
Trong khi theo dõi, tất cả ánh sáng thiên đàng  
mờ dần chỉ còn một thứ duy nhất,  
ngọn lửa cháy bùng đốt cây Linh Sam nguội lạnh.  
Rồi không thể kéo dài  
chăm chú nhìn thiên đàng mà không bị hủy diệt.

Có linh hồn nào  
cần cái chết hiện diện, như tôi yêu cầu được che chở?  
Tôi nghĩ, nếu tiếp tục nói hoài  
sẽ tự trả lời luôn câu hỏi,  
tôi sẽ thấy bất cứ thứ gì họ thấy,  
một cái thang bắt qua cây Linh sam,  
điều gì đó kêu gọi họ đánh đổi mạng sống –

Ngẫm nghĩ những gì đã hiểu.  
Tỉnh dậy ngỡ ngác giữa rừng;  
chỉ một lúc trước, tôi không biết giọng nói của mình  
nếu cho tôi giọng ấy  
sẽ tràn đầy buồn thảm  
những câu nói trở thành tiếng khóc quyện vào nhau.  
Thậm chí, tôi không biết mình buồn khổ



cho đến khi danh từ ấy hiện ra,  
cho đến khi tôi cảm thấy  
mưa từ tôi tuôn tràn.

Ghi:

Trillium: Không có tên trong tiếng Việt. Thuộc chi tộc hoa Loa kèn, hoa Huệ tây với đặc điểm hoa chỉ có ba cánh.

Nguồn: <https://mimirbook.com/vi/ec57c1f4386>

## **Trillium**

When I woke up I was in a forest. The dark  
seemed natural, the sky through the pine trees  
thick with many lights.

I knew nothing; I could do nothing but see.  
And as I watched, all the lights of heaven  
faded to make a single thing, a fire  
burning through the cool firs.  
Then it wasn't possible any longer  
to stare at heaven and not be destroyed.

Are there souls that need  
death's presence, as I require protection?  
I think if I speak long enough  
I will answer that question, I will see  
whatever they see, a ladder  
reaching through the firs, whatever  
calls them to exchange their lives—

Think what I understand already.  
I woke up ignorant in a forest;  
only a moment ago, I didn't know my voice  
if one were given to me  
would be so full of grief, my sentences  
like cries strung together.  
I didn't even know I felt grief  
until that word came, until I felt  
rain streaming from me.

## HOA LAMIUM (\*)

*[Lời tự sự của hoa Lamium.]*

Đây là lối sống của người nào có trái tim lạnh lùng.  
Như tôi: trong bóng tối, mọc qua tảng đá thờ ơ,  
dưới gốc cây Phong lớn.

Nắng trời hầu như không chạm đến.  
Đôi khi thấy được mùa xuân sớm, trở dậy từ xa xôi.  
Rồi lá mọc lên, che kín trời xuân.  
Tôi cảm thấy nó lấp lánh trên lá, thật thường,  
như ai đó đập vào ly thủy tinh bằng muỗng kim loại.

Không phải sinh vật nào  
cũng đòi hỏi cường độ ánh sáng như nhau.  
Một số tự tạo ra ánh sáng:  
chiếc lá óng ánh như lối đi chưa ai giẫm chân,  
mặt hồ lóng lánh mập mờ dưới hàng phong già tắm tối.

Có lẽ các người đã biết điều này.  
Các người và những ai có ý nghĩ  
sống vì sự thật và tình thương, hiểu theo nghĩa rộng  
tất cả điều đó bị xem là lạnh lùng.

Ghi:

(\*) Lamium không có tên Việt, thuộc họ hoa Môi.

**Lamium.**

This is how you live when you have a cold heart.  
As I do: in shadows, trailing over cool rock,  
under the great maple trees.

The sun hardly touches me.  
Sometimes I see it in early spring, rising very far away.  
Then leaves grow over it, completely hiding it. I feel it  
glinting through the leaves, erratic,  
like someone hitting the side of a glass with a metal spoon.

Living things don't all require  
light in the same degree. Some of us  
make our own light: a silver leaf  
like a path no one can use, a shallow  
lake of silver in the darkness under the great maples.

But you know this already.  
You and the others who think  
you live for truth and, by extension, love  
all that is cold.

## HẠT TUYẾT.

*[Lời tự sự của hạt tuyết.]*

Các người có biết tôi là gì, sống ra sao không?  
Các người đã biết tuyết vọng là như thế nào,  
mùa đông sẽ mang đến ý nghĩa.

Không mong đợi sống sót,  
mặt đất lấn áp tôi.  
Không mong đợi thức dậy một lần nữa,  
để xác thân hồi ứng trong đất bùn  
lầy lội,  
Hãy nhớ rằng, sau một thời gian dài  
làm sao hồi phục trong ánh sáng giá lạnh  
những ngày đầu mùa xuân.

Vâng, dù sợ hãi, nhưng trong số các người  
vẫn khóc niềm vui rủi ro

giữa cơn gió rét từ thế giới mới.

### **Snowdrops.**

Do you know what I was, how I lived? You know  
what despair is; then  
winter should have meaning for you.

I did not expect to survive,

earth suppressing me. I didn't expect  
to waken again, to feel  
in damp earth my body  
able to respond again, remembering  
after so long how to open again  
in the cold light  
of earliest spring--

afraid, yes, but among you again  
crying yes risk joy

in the raw wind of the new world.

# BUỔI SÁNG VÀ SỰ RÕ RÀNG.

*[Lời tự sự của buổi sáng.]*

Tôi theo dõi các người từ lâu, đến nay đã đủ  
có thể nói với các người bất kỳ cách nào theo ý riêng -

Tôi cam chịu theo sở thích các người, kiên nhẫn quan sát  
những gì các người yêu chuộng,

tôi chỉ có thể phát biểu qua các những đường lối,  
tỉ mỉ của địa cầu,  
theo ý các người,

*[nói qua]* (1)  
những dây tua xoắn (2)  
của dây hoa leo Lão trượng xanh lơ (3)

*[nói qua]*  
ánh sáng  
lúc chiều bắt đầu -  
các người không bao giờ chấp thuận

cách nói như tôi, khác biệt  
về những thứ gì các người bận rộn đặt tên...

Tôi không thể tiếp tục  
giới hạn bản thân vào những ý niệm

chỉ vì các người tự nghĩ mình đúng

để chối bỏ ý nghĩa của tôi:

Bây giờ, tôi sẵn sàng cưỡng bách  
các người [*chấp nhận*] sự rõ ràng.

Ghi:

(1) Chữ trong khung [...] do người dịch thêm vào cho rõ nghĩa.

(2) Tendril là cọng dây hình xoắn, mọc trên các dây leo, có nhiệm vụ quấn và bám vào giàn hoa hoặc các cây lớn.

(3) Clematis là cây hoa leo, người Việt gọi là hoa “Ông lão”, tôi gọi là “Lão trượng” vì hoa ra trắng xóa như tóc bạc.

### **Clear Morning.**

I've watched you long enough,  
I can speak to you any way I like—

I've submitted to your preferences, observing patiently  
the things you love, speaking

through vehicles only, in  
details of earth, as you prefer,

tendrils  
of blue clematis, light

of early evening—  
you would never accept

a voice like mine, indifferent



to the objects you busily name...

I cannot go on  
restricting myself to images

because you think it is your right  
to dispute my meaning:

I am prepared now to force  
clarity upon you

## TUYẾT MÙA XUÂN.

[Lời tự sự của tuyết.]

Nhìn bầu trời đêm:

Tôi chia hai sự sống với hai khả năng.

Tôi hiện diện với các người, bên cửa sổ,  
nhìn các người phản ứng [với tuyết rơi]  
Hôm qua, trăng mọc trên đất ẩm  
dưới vườn.

Bây giờ đất lấp lánh như trăng,  
như thứ gì chết đắp lên màu trắng sáng.

Bây giờ, các người có thể nhắm mắt.

Tôi từng nghe các người khóc,  
bao gồm tiếng khóc từ thuở xưa, (\*)  
và những nỗi niềm ẩn trong tiếng khóc.

Tôi đã vạch trần những gì các người mong muốn:  
không phải niềm tin, là sự đầu hàng  
trước quyền thế sử dụng bạo lực.

(\*) Những tiếng khóc trước khi các người khóc.

### **Spring Snow.**

Look at the night sky:

I have two selves, two kinds of power.

I am here with you, at the window,  
watching you react. Yesterday  
the moon rose over moist earth in the lower garden.  
Now the earth glitters like the moon,  
like dead matter crusted with light.

You can close your eyes now.  
I have heard your cries , and cries before yours,  
and the demand behind them.  
I have shown you what you want:  
not belief, but capitulation  
to authority, which depends on violence.

## CUỐI MÙA ĐÔNG.

*[Lời tự sự của mùa đông.]*

Cao trên trần gian tĩnh lặng, một tiếng chim kêu  
đánh thức niềm cô độc giữa các nhánh cây đen.

Người muốn chào đời, ta cho người sinh ra.  
Từ bao giờ nổi ta sâu khổ  
gây phiền phức lòng người hân hoan?

Lao thẳng về phía trước  
đâm sâu vào bóng tối và ánh sáng  
cùng một lúc với cảm xúc nôn nao

tưởng chừng như người còn mới lạ,  
muốn biểu lộ thân thể

rất nhanh chóng, rất tài hoa

người không bao giờ nghĩ  
phải trả giá như thế nào,  
đừng bao giờ tưởng tượng  
âm thanh ta nói giống bất kỳ thứ gì  
ngoài trừ là một phần trong người –

người sẽ không nghe ta nói trong thế giới khác,  
không nghe lại rõ ràng,  
không nghe từ tiếng chim kêu hay tiếng người khóc,

không nghe rõ âm thanh,  
chỉ triền miên vang dội  
đồng vọng phát thanh ý nghĩa: tạm biệt, tạm biệt –

dòng âm vang liên tục  
gắn bó chúng ta vào nhau.

**End of Winter.**

Over the still world, a bird calls  
waking solitary among black boughs.

You wanted to be born; I let you be born.  
When has my grief ever gotten  
in the way of your pleasure?

Plunging ahead  
into the dark and light at the same time  
eager for sensation

as though you were some new thing, wanting  
to express yourselves

all brilliance, all vivacity

never thinking  
this would cost you anything,  
never imagining the sound of my voice  
as anything but part of you—

you won't hear it in the other world,  
not clearly again,  
not in birdcall or human cry,

not the clear sound, only  
persistent echoing  
in all sound that means good-bye, good-bye—

the one continuous line  
that binds us to each other.

## KINH SÁNG.

Xin tha lỗi nếu con nói yêu cha:

*[bởi]* quyền lực luôn luôn bị nghe nói dối  
vì yếu đuối luôn luôn bị sợ hãi sai khiến  
Con không thể yêu điều con không hiểu,  
cha hầu như không tiết lộ chuyện gì:  
phải chăng cha như cây Táo gai,  
không thay đổi, luôn luôn mọc một chỗ,  
hoặc cha như cây Mao địa hoàng, biến dạng,  
thoạt tiên mọc lên cụm hồng trên con dốc sau đám Cúc,  
rồi năm tới, đổi thành tím mọc trong vườn Hồng?  
Cha nên hiểu, đối với chúng con chuyện đó vô dụng,  
sự im lặng của cha ảnh hưởng lòng tin  
cha phải là tất cả, vừa cây Táo gai vừa Mao địa hoàng,  
vừa hoa hồng mong manh, vừa hoa Cúc bền bỉ -  
*[Sự im lặng khiến]* Chúng con chỉ còn cách nghĩ rằng,  
cha không thể nào hiện hữu.

Phải chăng cha muốn chúng con nghĩ như vậy,  
phải chăng điều này giải thích sự im lặng của buổi tinh sương,  
khi đàn dế chưa cọ đôi cánh gáy,  
khi bầy mèo chưa ấu gó ngoài sân?

### **Matins.**

"Forgive me if I say I love you: the powerful  
are always lied to since the weak are always  
driven by panic. I cannot love  
what I can't conceive, and you disclose

virtually nothing: are you like the hawthorn tree,  
always the same thing in the same place,  
or are you more the foxglove, inconsistent, first springing up  
a pink spike on the slope behind the daisies,  
and the next year, purple in the rose garden? You must see  
it is useless to us, this silence that promotes belief  
you must be all things, the foxglove and the hawthorn tree,  
the vulnerable rose and tough daisy—we are left to think  
you couldn't possibly exist. Is this  
what you mean us to think, does this explain  
the silence of the morning,  
the crickets not yet rubbing their wings, the cats  
not fighting in the yard?"





Louise Glück đọc thơ tại gia cư nhà văn Norman Mailer năm 1968.

## KINH SÁNG.

Con hiểu được ở cùng cha như ở cùng cây Bạch dương:  
Con không nói với cha  
bằng tâm sự cá nhân.  
Chuyện giữa chúng ta đã lâu rồi quá khứ.  
Hoặc trước sau chỉ là chuyện con đơn phương?  
Con có lỗi, có lỗi,  
đã yêu cầu cha hạ mình giống như con người -  
Con không thiếu thốn hơn kẻ khác.  
Nhưng sự vắng bóng mọi tình cảm [*của cha*]  
cũng không phải là điều con quan tâm nhất -  
Vì con có thể tiếp tục  
chuyện trò với hàng cây Bạch dương,  
như kiếp sống trước đây:  
Để chúng tái diễn chuyện tồi tệ,  
chôn con với các nhà thơ phái Lãng mạn,  
rồi những chiếc lá vàng hình trái tim nhọn  
rơi xuống lấp vùi con.

### **Matins.**

I see it is with you as with the birches:  
I am not to speak to you  
in the personal way. Much  
has passed between us. Or  
was it always only  
on the one side? I am  
at fault, at fault, I asked you  
to be human - I am no needier

than other people. But the absence  
of all feeling, of the least  
concern for me - I might as well go on  
addressing the birches,  
as in my former life: Let them  
do their worst, let them  
bury me with the Romantics,  
their pointed yellow leaves  
falling and covering me.

## HOA HẢI SONG. (\*)

[Lời tự sự của hoa Hải song.]

Không phải tôi, đờ ngốc, không phải hoa cùng màu,  
là chúng tôi, chúng tôi-làn sóng như trời xanh  
như lời phê phán từ thiên đàng:  
vì sao các người quý trọng lời nói của mình  
khi thành đạt được chút gì  
sẽ kè cận tiếp theo “không có gì”?  
Vi sao các người nhìn lên?  
Để nghe âm vang như lời Chúa phán?

Đối với chúng tôi, các người đều giống nhau,  
cô đơn, đứng trên cao,  
kế hoạch đời sống ngớ ngẩn:  
giông như vạn vật  
các người đều đi đến nơi định sẵn,  
nơi gió sẽ chôn cất,  
một hoặc những ai trong các người  
mãi mãi nhìn xuống để thấy vài hình ảnh trong nước  
và nghe được gì không?  
Thấy sóng, đập chùng sóng,  
nghe tiếng chim hót vang.

Ghi:

(\*) Scilla là một loại hoa trong họ Măng tây (Asparagaceae.)  
Scilla Peruviana được gọi là hoa Hải Song Bồ Đào Nha.

**Scilla.**

Not I, you idiot, not self, but we, we--waves  
of sky blue like  
a critique of heaven: why  
do you treasure your voice  
when to be one thing  
is to be next to nothing?  
Why do you look up? To hear  
an echo like the voice  
of god? You are all the same to us,  
solitary, standing above us, planning  
your silly lives: you go  
where you are sent, like all things,  
where the wind plants you,  
one or another of you forever  
looking down and seeing some image  
of water, and hearing what? Waves  
and over waves, birds singing.

.

## GIÓ NGƯỜI.

*[Lời của nhân vật sáng tạo nói với gió.]*

Khi ta tạo ra người, yêu thương người.  
Bây giờ thương hại người.

Ta cho người tất cả những gì cần thiết:  
mặt đất làm giường, trời xanh làm chăn-

Từ khi xa rời người  
ta nhìn thấy rõ ràng hơn.  
Đáng lẽ giờ này hồn người đã mênh mông,  
nhưng không phải vậy,  
chỉ là thứ gì nói năng lí nhí –

Ta cho người mọi tài năng  
xanh lơ trong buổi sáng mùa xuân,  
thời gian người không biết sử dụng-  
người còn đòi hỏi nhiều hơn,  
một tài năng nữa dùng cho sáng tạo khác

Điều gì người hy vọng,  
sẽ không tự mình tìm thấy trong khu vườn,  
giữa những cây cỏ đang vươn lên.  
Đời người sống không luân chuyển như thực vật:

Đời người sống như cánh chim bay  
bắt đầu và chấm dứt trong tĩnh lặng  
bắt đầu và chấm dứt, trong dạng âm vang

bay vòng cung từ cây Bạch dương đến cây Táo.

**Retreating Wind.**

When I made you, I loved you.  
Now I pity you.

I gave you all you needed:  
bed of earth, blanket of blue air--

As I get further away from you  
I see you more clearly.  
Your souls should have been immense by now,  
not what they are,  
small talking things--

I gave you every gift,  
blue of the spring morning,  
time you didn't know how to use--  
you wanted more, the one gift  
reserved for another creation

Whatever you hoped,  
you will not find yourselves in the garden,  
among the growing plants.  
Your lives are not circular like theirs:

your lives are the bird's flight  
which begins and ends in stillness--  
which begins and ends, in form echoing  
this arc from the white birch  
to the apple tree.

## KHU VƯỜN.

*[Lời tự sự của khu vườn.]*

Tôi không cách nào theo dõi một lần nữa,  
khó có thể chịu đựng khi nhìn thấy chuyện này –

trong khu vườn, dưới làn mưa lâm râm  
đôi tình nhân trẻ đang trồng  
một luống đậu Hà Lan,  
tưởng chừng như trước đây  
chưa ai làm việc này,  
chưa bao giờ đối diện  
giải quyết những trở ngại lớn lao –

Họ không nhìn thấy họ,  
trong đất cát tươi mới,  
bắt đầu làm  
không chịu nhìn xa,  
dãy đồi sau lưng màu xanh nhạt.  
mây mù cùng với hoa –

Cô ấy muốn ngưng việc,  
anh ta muốn làm cho xong  
tiếp tục ngồi lại trồng –

Hãy xem cô ấy, vuốt má người yêu  
tỏ lòng thỏa thuận,  
ngón tay ướt mát mẽ mưa xuân,  
trên làn cỏ mỏng, nở chùm hoa Nghệ tây tím –



ngay cả nơi đây, ngay cả khi tình yêu bắt đầu,  
ngón tay cô rời khỏi mặt anh  
một hình ảnh từ biệt  
họ cho rằng  
có thể tùy nghi xem nhẹ  
nỗi buồn này.

**The Garden.**

I couldn't do it again,  
I can hardly bear to look at it—

in the garden, in light rain  
the young couple planting  
a row of peas, as though  
no one has ever done this before,  
the great difficulties have never as yet  
been faced and solved—

They cannot see themselves,  
in fresh dirt, starting up  
without perspective,  
the hills behind them pale green,  
clouded with flowers—

She wants to stop;  
he wants to get to the end,  
to stay with the thing—

Look at her, touching his cheek  
to make a truce, her fingers  
cool with spring rain;  
in thin grass, bursts of purple crocus—

even here, even at the beginning of love,  
her hand leaving his face makes  
an image of departure  
and they think  
they are free to overlook  
this sadness.

## CÂY TÁO GAI.

*[Lời tự sự của cây Táo gai.]*

Kề bên nhau, không nắm tay:  
Ta theo dõi hai người  
đi dạo vườn mùa hè –  
những thứ gì không thể di động  
phải học cách nhìn riêng;  
Ta không cần  
theo hai người đi khắp vườn,  
con người để lại  
dấu tích tình cảm khắp nơi,  
cánh hoa rải rác trên đường đất,  
hoàn toàn trắng và vàng,  
vài cánh trong gió chiều rung nhẹ;  
Ta không cần theo sau  
nơi hai người đang đến,  
vào sâu vùng độc hại,  
để biết lý do tình yêu bay xa,  
Khi đam mê hay cuồng nhiệt:  
để đeo đuổi việc gì khác  
có thể nào hai người bỏ hết tất cả  
những gì đang có?

### **The Hawthorn Tree.**

Side by side, not  
hand in hand: I watch you  
walking in the summer garden—things

that can't move  
learn to see; I do not need  
to chase you through  
the garden; human beings leave  
signs of feeling  
everywhere, flowers  
scattered on the dirt path, all  
white and gold, some  
lifted a little by  
the evening wind; I do not need  
to follow where you are now,  
deep in the poisonous field, to know  
the cause of your flight, human  
passion or rage: for what else  
would you let drop  
all you have gathered?

## CẢM KHÁI DƯỚI ÁNH TRĂNG.

Đôi khi đàn ông hay đàn bà áp đặt tuyệt vọng  
lên người khác,  
gọi là lột trần con tim,  
nói một cách khác, lột trần linh hồn -  
có nghĩa trong thời điểm này họ có được hồn người.-  
ngoài trời, đêm mùa hè,  
cả thế giới vút bỏ trên mặt trăng:  
những nhóm hình dạng màu bạc  
có thể là nhà cửa hoặc cây cối,  
một khu vườn hẹp nơi con mèo ẩn thân,  
lăn lộn trong đất bụi,  
hoa hồng, cây phòng phong, và trong âm u,  
        một mái vòm như nóc tòa nhà quốc hội (\*)  
dưới ánh trăng hóa thành hợp kim màu vàng,  
chỉ hình dạng không chi tiết,  
trông hoang đường, chưa thấy bao giờ (\*\*)  
linh hồn tràn đầy lửa thật sự là ánh trăng,  
dù phản chiếu từ một nguồn khác, (\*\*\*)  
tóm lại vẫn sáng như trăng sáng:  
dù là khối đá hoặc không phải đá,  
mặt trăng vẫn trước sau  
là một vật gì đang sống .

Ghi:

(\*) Capitol ở Washington.

(\*\*) Archetype: Nguyên Mẫu. Hình ảnh dùng làm khuôn mẫu, mô hình.

(\*\*\*) Mặt trời.

## **Love in Moonlight.**

Sometimes a man or woman forces his despair  
on another person, which is called  
baring the heart, alternatively, baring the soul—  
meaning for this moment they acquired souls—  
outside, a summer evening, a whole world  
thrown away on the moon: groups of silver forms  
which might be buildings or trees, the narrow garden  
where the cat hides, rolling on its back in the dust,  
the rose, the coreopsis, and, in the dark, the gold  
dome of the capitol  
converted to an alloy of moonlight, shape  
without detail, the myth, the archetype, the soul  
filled with fire that is moonlight really, taken  
from another source, and briefly  
shining as the moon shines: stone or not,  
the moon is still that much of a living thing

## THÁNG TƯ.

*[Lời tự sự của tháng Tư.]*

*Không ai tuyệt vọng bằng tôi tuyệt vọng –*

Các người không được đón nhận vào khu vườn này  
nghĩ như vậy,  
bộc lộ ra mặt vẻ khó chịu:  
người đàn ông đang giẫy cỏ hướng về toàn thể cánh rừng,  
người đàn bà đi khắp khiêng, từ chối thay quần áo,  
không chịu gội đầu.

Có lý do gì tôi phải quan tâm  
nếu các người cùng nhau trò chuyện?  
Nhưng tôi muốn nói, các người nên biết  
tôi kỳ vọng tốt đẹp hơn  
ở hai sinh vật được ban cho trí khôn:  
nếu không,  
các người thực sự sẽ chăm sóc cho nhau  
ít ra các người phải hiểu  
sự đau khổ phân chia giữa các người,  
cho tất cả nhân loại,  
nhờ vậy, tôi nhận biết các người  
như màu xanh thẳm  
đánh dấu cây Hải song hoang dại,  
tái nhợt màu gỗ tím.

**April.**

No one's despair is like my despair--

You have no place in this garden  
thinking such things, producing  
the tiresome outward signs; the man  
pointedly weeding an entire forest,  
the woman limping, refusing to change clothes  
or wash her hair.

Do you suppose I care  
if you speak to one another?  
But I mean you to know  
I expected better of two creatures  
who were given minds: if not  
that you would actually care for each other  
at least that you would understand  
grief is distributed  
between you, among all your kind, for me  
to know you, as deep blue  
marks the wild scilla, white  
the wood violet.



## HOA TÍM.

[Lời tự sự của hoa tím]

Bởi vì trong thế giới [loài hoa] chúng tôi  
luôn luôn cất giấu điều bí mật,  
nhỏ và trắng,  
nhỏ và được gọi là tinh khiết,  
vì vậy, chúng tôi không buồn rầu như thầy,  
thưa bậc thầy của đau khổ;  
thầy không mất mát nhiều hơn chúng tôi,  
dưới cây Táo gai,  
cây Táo thẳng bằng bưng khay ngọc trai:  
điều gì đã đưa thầy đến đây  
ai sẽ dạy thầy  
quì xuống khóc  
hai bàn tay vĩ đại siết chặt nhau  
trong tất cả hiểu biết lớn lao thầy sở hữu  
không có điều gì thuộc về sức sống linh hồn,  
điều đó bất tử:  
tội nghiệp Thượng Đế buồn rầu,  
vì không bao giờ có  
hoặc không bao giờ mất.

### **Violets.**

Because in our world  
something is always hidden,  
small and white,

small and what you call  
pure, we do not grieve  
as you grieve, dear  
suffering master; you  
are no more lost  
than we are, under  
the hawthorn tree, the hawthorn holding  
balanced trays of pearls: what  
has brought you among us  
who would teach you, though  
you kneel and weep,  
clasping your great hands,  
in all your greatness knowing  
nothing of the soul's nature,  
which is never to die: poor sad god,  
either you never have one  
or you never lose one.

## CỔ DẠI. (\*)

[Lời tự sự của cỏ dại.]

Những thứ gì  
khi sinh vào đời không được đón nhận  
sẽ xem như rối loạn, bừa bãi –

Nếu các người quá sức ghét bỏ tôi  
đừng bận tâm đặt tên làm gì:  
các người có cần chăng  
một vết dơ trong ngôn ngữ,  
nói một cách khác  
đổ tất cả lỗi lầm  
từ thời còn bộ lạc -

như chúng ta đều biết,  
nếu tôn thờ một Chúa  
chỉ cần một kẻ thù (\*) –

Tôi không phải là kẻ thù.  
Chỉ làm mọt vật để phốt lờ  
những gì các người thấy  
đang xảy ra ngay đây trong vườn này,  
là một hình mẫu nhỏ của thất bại.  
Hầu như mỗi ngày  
đều có một bông hoa đẹp tàn héo  
các người không thể nghỉ ngơi  
cho đến khi tìm thấy nguyên nhân,  
nghĩa là bất cứ điều gì còn lại,

bất cứ điều gì xảy đến  
giúp hoa tươi tốt hơn  
lòng đam mê cá nhân –

Điều đó không có nghĩa  
sẽ tồn tại mãi mãi trong thế giới thực tế.  
Nhưng tại sao phải thừa nhận  
khi các người có thể tiếp tục  
làm những gì các người vẫn làm,  
như khi gặp nhau  
thường xuyên than khóc và đổ lỗi.

Tôi không cần các người khen thưởng  
để sống sót.  
Tôi đến đây đầu tiên,  
trước các người,  
trước khi có khu vườn.  
Và tôi sẽ ở đây  
cho đến khi chỉ còn lại mặt trời mặt trăng,  
biển và đồng hoang rộng vắng.

Tôi sẽ tạo thành vùng đất này.

(\*) Witchgrass là một loại cỏ dại mọc trong mùa hè. Có hoa nở trên đỉnh từ cánh lá hẹp và dài. Có khả năng mọc cao khoảng 30 inches.

(\*\*) Nếu các người tôn thờ một Chúa / các người chỉ cần một kẻ thù. Câu này dường như ngụ ý Chúa và kẻ thù là một.

**Witchgrass.**

Something  
comes into the world unwelcome  
calling disorder, disorder—

If you hate me so much  
don't bother to give me  
a name: do you need  
one more slur  
in your language, another  
way to blame  
one tribe for everything—

as we both know,  
if you worship  
one god, you only need  
One enemy—

I'm not the enemy.  
Only a ruse to ignore  
what you see happening  
right here in this bed,  
a little paradigm  
of failure. One of your precious flowers  
dies here almost every day  
and you can't rest until  
you attack the cause, meaning  
whatever is left, whatever  
happens to be sturdier

than your personal passion—

It was not meant  
to last forever in the real world.  
But why admit that, when you can go on  
doing what you always do,  
mourning and laying blame,  
always the two together.

I don't need your praise  
to survive. I was here first,  
before you were here, before  
you ever planted a garden.  
And I'll be here when only the sun and moon  
are left, and the sea, and the wide field.

I will constitute the field.

## CÁI THANG CỦA JACOB.

*[Lời tự sự của cái thang.]*

Bị mắc kẹt trên mặt đất,  
phải chẳng các người cũng muốn lên thiên đàng?  
Tôi sống trong khu vườn của một phụ nữ.  
Thưa bà, xin bà thứ lỗi;  
đợi chờ làm tôi phai nhạt lòng biết ơn.  
Tôi không phải những gì bà mong muốn.  
Nhưng dường như đàn ông và đàn bà  
khát khao nhau,  
tôi cũng khát khao kiến thức thiên thai –  
và bây giờ sự đau khổ,  
một cọng cây trần trụi  
vươn lên cửa sổ hiên nhà.  
Đến đỉnh cây, thấy gì?  
Một hoa nhỏ màu xanh như ngôi sao.  
Không bao giờ rời thế giới!  
Đây phải chăng là ý nghĩa của nước mắt?

### **The Jacob's Ladder.**

Trapped in the earth,  
wouldn't you too want to go  
to heaven? I live  
in a lady's garden. Forgive me, lady;  
longing has taken my grace. I am  
not what you wanted. But

as men and women seem  
to desire each other, I too desire  
knowledge of paradise - and now  
your grief, a naked stem  
reaching the porch window.  
And at the end, what? A small blue flower  
like a star. Never  
to leave the world! Is this  
not what your tears mean?



Ngu Yên  
xin  
mời bạn đọc  
đón xem  
toàn bộ 54 bài thơ  
trong tác phẩm  
*Diên Vĩ*  
*Đóa Hoa Hoang Dã*  
sẽ được gửi ra  
như tặng phẩm 2021.

